

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày: 25-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG-TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Vũ Quang Nguyên;

- Bà: Nguyễn Thị Huế.

Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Văn Quyền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến - KSV.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐST-HPT ngày 22 tháng 02 năm 2022 và thông báo hoãn phiên tòa số 02/TB-TA ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với:

1- Bị cáo: Tào Văn V, sinh năm 1977; Sinh trú quán: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông: Tào Văn N; Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 1999; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 23/02/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La, xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 30/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 14/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với Bản án ngày 30/5/2017, Việt phải chấp hành 03 năm tù (chưa được xóa án tích). Nhân thân: Ngày 14/6/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Kim Động ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng; Ngày 10/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, xử 03 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

2- Người bị hại:

- Anh Nguyễn Khắc T, sinh năm 1990; Vắng mặt

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1993. Vắng mặt

Đều trú tại: Thôn Q, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Tào Văn H, sinh năm 1986; Trú tại: Đội 4, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 24/9/2021, Tào Văn V, sinh năm 1977 ở thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên, điều khiển xe mô tô đến gia đình anh Nguyễn Khắc T, sinh năm 1990 và chị Lê Thị H, sinh năm 1993 ở thôn Q, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên, để xin làm phụ hàn xì nhưng anh T không đồng ý. Khi đó, V nhìn thấy tại lán uống nước và lán hàn xì nhà anh T để nhiều máy hàn xì nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 26/9/2021, V một mình điều khiển xe mô tô BKS: 89K1-5198 đến nhà anh T để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, V thấy cửa cổng không khóa, V dựng xe mô tô trước cửa nhà anh T rồi đi vào trong lán uống nước không thấy ai, V ngồi hút thuốc Lào, uống nước thì nghe thấy có tiếng người từ trong nhà anh T nên V liền lấy 01 chiếc máy khoan cầm tay màu xanh đen, nhãn hiệu Dong Cheng tại lán uống nước mang ra xe mô tô điều khiển về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ, ngày 27/9/2021, V lại một mình điều khiển xe mô tô trên đến nhà anh T, V thấy cửa cổng không khóa, quan sát thấy gia đình anh T đang ở trong nhà, V dựng xe mô tô ở cạnh đường rồi đi vào trong lán hàn xì lấy trộm 02 chiếc máy cắt cầm tay màu xanh đen, nhãn hiệu Makita mang ra xe mô tô điều khiển về nhà cất giấu. Ngày 27/9/2021, chị Lê Thị H làm đơn trình báo gửi Công an xã P, huyện K. Cùng ngày, Công an xã P đã báo cáo vụ việc lên Công an huyện Kim Động. Đến ngày 04/10/2021, V đến Công an huyện Kim Động đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 chiếc máy khoan cầm tay, 02 chiếc máy cắt cầm tay đã trộm cắp tại nhà anh T và 01 xe mô tô biển số 89K1-5198.

Ngày 25/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động trích xuất camera lưu hình ảnh vụ việc trộm cắp tài sản nêu trên tại nhà anh T vào các ngày 26/9/2021; ngày 27/9/2021 và cho V xem các file video hình ảnh đã trích xuất, V khẳng định người đàn ông lấy trộm 01 chiếc máy khoan cầm tay và 02 chiếc máy cắt cầm tay chính là V.

Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: 01 chiếc máy khoan cầm tay có giá trị 630.000 đồng; 02 chiếc máy cắt cầm tay có giá trị 560.000 đồng.

Kết luận giám định số 24/KTS - PC09 ngày 07/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 03 tệp file video gửi giám định.

Quá trình điều tra, Tào Văn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Về vật chứng và tài liệu, đồ vật liên quan trong vụ án: Đã làm rõ 01 chiếc máy khoan cầm tay và 02 chiếc máy cắt cầm tay là tài sản của vợ chồng anh T, chị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại anh T, chị H. Đối với 01 xe mô tô biển số 89K1-5198 và các giấy tờ do anh Tào Văn H, sinh năm 1986 ở thôn L, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên giao nộp, gồm (01 đăng ký xe mô tô biển số 89K1-5198 mang tên Trần Công H; 01 chứng minh nhân dân mang tên Tào Văn H). Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe mô tô này là của anh H mua lại và cho Việt mượn làm phương tiện đi lại, không biết V sử dụng phạm tội, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã

trả lại anh H chiếc xe mô tô trên cùng các giấy tờ do anh H giao nộp; 01 USB lưu video hình ảnh vụ việc trộm cắp tài sản được chuyển theo hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng anh T và chị H đã nhận lại tài sản do Việt trộm cắp và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với Việt.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSKĐ ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Tào Văn V về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa hôm nay:**

- Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ các hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tào Văn V về tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tuyên bố bị cáo: Tào Văn V phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt bị cáo: Tào Văn V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 03/12/2021.

- Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

- Đề nghị lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB có liên quan đến vụ án.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 26/9/2021 và ngày 27/9/2021 tại gia đình anh Nguyễn Khắc T ở thôn Q, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên Tào Văn V đã có hành vi trộm cắp 1 chiếc máy khoan cầm tay và 02 chiếc máy cắt cầm tay có tổng giá trị tài sản là 1.190.000 đồng của gia đình anh Nguyễn Khắc T. Do bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi táo tợn giữa ban ngày, lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh, coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu nhiều lần bị đưa ra xét xử về các tội Trộm cắp tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra; Tài sản bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là Tào Văn N đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, ông nội là Tào Kim B là liệt sĩ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chú ruột là Tào Văn Q là liệt sĩ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác mà bị cáo được hưởng thêm qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức độ nghiêm trọng do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại là anh T và chị H đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

[6] Vật chứng: Đối với 01 chiếc máy khoan cầm tay; 02 chiếc máy cắt cầm tay; 01 chiếc xe mô tô BKS: 89K1-5198 và các giấy tờ khác bị thu giữ. Cơ quan điều tra đã giao trả chủ sở hữu để sử dụng nên không đặt ra giải quyết.

+ Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB có liên quan đến vụ án.

[7] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập không ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Tào Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo: Tào Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 03/12/2021.

- Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

+ Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB có liên quan đến vụ án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- VKS + THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Lũng